

Số: 03/ĐA-UBND

Hàm Yên, ngày 21 tháng 6 năm 2026

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN XÃ HÀM YÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết 96-NQ/TU, ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về lãnh đạo sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Phương án số 123/PA-UBND ngày 14/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân xã Hàm Yên xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Hàm Yên năm 2026 như sau:

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Phương án số 123/PA-UBND ngày 14/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

- Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/5/2026 của Ban Chỉ đạo sắp xếp thôn thực hiện sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách xã, ở thôn, trên địa bàn xã Hàm Yên;

- Kết luận 196-KL/ĐU ngày 15/6/2026 Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (họp ngày 15/6/2026);

- Kết luận 197-KL/ĐU ngày 15/6/2026 Kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã (kỳ họp chuyên đề).

2. Sự cần thiết sắp xếp thôn

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn giúp tăng quy mô thôn, giảm đầu mối, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng cán bộ không chuyên trách, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Phù hợp với chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thôn nhằm tinh giản bộ máy và sử dụng hiệu quả nguồn lực.

Tạo điều kiện, không gian phát triển kinh tế - xã hội sau khi sắp xếp, quy mô thôn lớn hơn sẽ thuận lợi cho đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, phát triển giao thông, điện, nước, trường học và nhà văn hóa. Điều này góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Khắc phục tình trạng chông chéo, manh mún, một số thôn có diện tích nhỏ, dân cư ít nhưng vẫn phải duy trì đầy đủ bộ máy quản lý, dẫn đến tốn kém và hiệu quả chưa cao. Việc sắp xếp, tổ chức lại giúp sử dụng hợp lý ngân sách và nguồn nhân lực địa phương.

Tăng cường đoàn kết cộng đồng, sắp xếp thôn theo hướng hợp lý sẽ tạo điều kiện để người dân giao lưu, hỗ trợ nhau trong sản xuất và đời sống; xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, thống nhất hơn.

Đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và quản lý hiện đại, khi quy mô thôn được tổ chức hợp lý, công tác quản lý dân cư, cập nhật dữ liệu, triển khai dịch vụ công, chuyển đổi số ở cơ sở sẽ thuận lợi và hiệu quả hơn.

Đây là nhiệm vụ cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tiết kiệm nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới bền vững tại địa phương.

II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu Đề án

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn bảo đảm phù hợp về quy mô dân số, diện tích và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của Nhà nước.

Tinh gọn bộ máy quản lý ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại thôn, hướng đến tổ chức cộng đồng dân cư đủ rộng về quy mô, mạnh về tổ chức; hướng đến mở rộng không gian phát triển, tạo điều kiện để cơ sở thực hiện chính sách, các nguồn lực được đầu tư; mở rộng sự giao lưu, học hỏi hỗ trợ lẫn nhau giữa các dân tộc, cộng đồng dân cư hiện nay; giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, góp phần tiết kiệm ngân sách nhà nước.

Khắc phục tình trạng thôn có quy mô nhỏ, dân cư phân tán, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý hành chính, điều hành và tổ chức các phong trào tại địa phương.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là chương trình xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số và cải cách hành chính ở cơ sở.

Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng cộng đồng dân cư ổn định, phát triển bền vững.

Làm cơ sở để nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

2. Nguyên tắc xây dựng Đề án

Bảo đảm tuân thủ các quy định của Đảng và Nhà nước, việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn phải thực hiện đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về sắp xếp đơn vị dân cư ở cơ sở.

Phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, việc sắp xếp, tổ chức lại phải căn cứ vào quy mô dân số, diện tích tự nhiên, điều kiện địa lý, phong tục tập quán, bản sắc văn hóa, tình hình phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân tại địa phương.

Bảo đảm ổn định chính trị và trật tự xã hội, quá trình sắp xếp phải giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân.

Phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, việc xây dựng và thực hiện Đề án phải được công khai, minh bạch; tổ chức lấy ý kiến cử tri và nhân dân theo đúng quy định, bảo đảm sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư.

Tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động, sắp xếp, tổ chức lại thôn phải hướng tới giảm đầu mối, tinh giản đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và điều hành ở cơ sở.

Giữ gìn truyền thống văn hóa và đoàn kết cộng đồng, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn cần quan tâm bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp; tăng cường khối đại đoàn kết giữa các khu dân cư.

Sử dụng hiệu quả nguồn lực và cơ sở vật chất, tận dụng tốt cơ sở hạ tầng hiện có như nhà văn hóa, hệ thống giao thông, công trình công cộng; tránh đầu tư dàn trải, lãng phí ngân sách nhà nước.

III. HIỆN TRẠNG THÔN, TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp xã Hàm Yên được sáp nhập từ 03 xã và 01 thị trấn, gồm các xã: Nhân Mục, Bằng Cốc, Tân Thành và thị trấn Tân Yên, có diện tích tự nhiên 126,19 km², với dân số 29.508 người, có 7.079 hộ gia đình, có 15 dân tộc sinh sống (dân tộc thiểu số 17.496 người, chiếm 59,3%). Tổng số thôn hiện có: 54 thôn, trong đó:

- Số thôn có từ 150 hộ gia đình trở lên: 18 thôn.
- Số thôn có dưới 150 hộ gia đình: 36 thôn.

Tổng số cán bộ không chuyên trách tham gia tại 54 thôn hiện có là 145 người (gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, Phó thôn); số người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn 483 người (gồm Hội Người cao tuổi, Cựu Chiến binh, Nông dân, Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Tổ An ninh trật tự, Thôn đội trưởng, Y tá kiêm công tác viên dân số, Phó thôn...).

Tình hình hoạt động của thôn trước sắp xếp: Trong những năm qua dưới sự lãnh đạo điều hành của Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận người dân trong các thôn có tinh thần đoàn kết, gắn bó cộng đồng cao; các phong trào xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ an ninh trật tự được duy trì tốt, phong trào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đạt được kết quả đáng kể. Một số thôn có truyền thống sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, phát triển kinh tế hộ gia đình hiệu quả; người dân có kinh nghiệm lao động sản xuất. Cơ sở hạ tầng ở nhiều thôn từng bước được cải thiện như đường giao thông nông thôn, nhà văn hóa, sân thể thao, điện, nước sinh hoạt.

Bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế: Quy mô một số thôn còn nhỏ, số hộ dân ít, chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định nên khó khăn trong tổ chức hoạt động và bố trí cán bộ. Địa bàn phân tán, khoảng cách giữa các cụm dân cư xa, gây khó khăn cho công tác quản lý, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động cộng đồng. Chất lượng đội ngũ cán bộ thôn chưa đồng đều, kỹ năng quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1a, Phụ lục 1b kèm theo Đề án)

2. Điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, phong tục tập quán vùng miền tác động đến Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố

a) Điều kiện tự nhiên và địa hình

Địa bàn xã chủ yếu là đồi núi, địa hình chia cắt, độ dốc lớn, dân cư phân bố không đồng đều giữa các khu vực; một số thôn nằm xa trung tâm xã, xen kẽ khe

suối, đồi rừng nên việc tổ chức sắp xếp thôn cần bảo đảm phù hợp với đặc điểm cư trú truyền thống của người dân.

Một số khu vực thường chịu ảnh hưởng của mưa lớn, sạt lở đất, ngập úng cục bộ vào mùa mưa, gây khó khăn cho việc đi lại, kết nối giữa các cụm dân cư và tổ chức sinh hoạt cộng đồng.

Diện tích đất sản xuất nông, lâm nghiệp phân tán; người dân sinh sống gần với vùng sản xuất nên việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải tính đến khoảng cách địa lý, thuận lợi cho lao động sản xuất và đời sống sinh hoạt.

Điều kiện tự nhiên nhìn chung còn tạo ra sự chênh lệch về phát triển kinh tế - xã hội giữa các khu vực, ảnh hưởng đến việc bố trí trung tâm sinh hoạt, nhà văn hóa và các công trình công cộng sau sắp xếp.

b) Hệ thống giao thông

Những năm gần đây, hệ thống giao thông nông thôn trên địa bàn xã đã được đầu tư, nhiều tuyến đường liên thôn, liên xóm được bê tông hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối dân cư và triển khai Đề án sắp xếp thôn.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tuyến đường nhỏ hẹp, xuống cấp hoặc đi lại khó khăn vào mùa mưa; khoảng cách từ các điểm dân cư đến trung tâm thôn sau sắp xếp, tổ chức lại có thể xa hơn, ảnh hưởng đến việc tham gia họp dân, sinh hoạt cộng đồng và tiếp cận dịch vụ hành chính như thôn Phúc Long, Cọ Sẻ, Ngòi Yên, Hợp Hòa, Việt Thành, Thuộc Thượng 1, 2.

Hạ tầng giao thông chưa đồng bộ giữa các khu vực cũng làm phát sinh khó khăn trong công tác quản lý địa bàn, bảo đảm an ninh trật tự và tổ chức các hoạt động chung của thôn sau khi sắp xếp.

c) Tác động đến việc thực hiện Đề án sắp xếp thôn

Điều kiện địa hình và phân bố dân cư đòi hỏi việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tính hợp lý về khoảng cách địa lý, thuận lợi cho nhân dân đi lại, sản xuất và sinh hoạt.

Việc lựa chọn trung tâm thôn, nhà văn hóa, các thiết chế cộng đồng cần ưu tiên vị trí thuận lợi giao thông, phù hợp với quy mô dân số và khả năng kết nối giữa các cụm dân cư.

Quá trình thực hiện Đề án gắn với đầu tư hạ tầng giao thông, cơ sở vật chất và phát triển kinh tế - xã hội nhằm tạo sự đồng thuận của nhân dân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

Đồng thời, cần quan tâm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, phong tục tập quán **tốt đẹp** của cộng đồng dân cư, nhất là tại các thôn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp:

a) Sắp xếp, tổ chức lại 48 thôn trên địa bàn xã Hàm Yên thành 21 thôn.

(cụ thể Phụ lục 2 kèm theo Đề án).

b) Giữ nguyên 06 thôn do đã đạt tiêu chuẩn và có các yếu tố đặc thù.

(cụ thể Phụ lục 3 kèm theo Đề án).

2. Kết quả sắp xếp:

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại từ 54 thôn xã Hàm Yên giảm còn 27 thôn, (trong đó thôn không thực hiện sắp xếp, giữ nguyên: 06 thôn).

2.1. Thôn 1 Làng Bát

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn 1 Làng Bát gồm 100 hộ gia đình, thôn 2 Làng Bát gồm 96 hộ gia đình. Tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 196 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn 1 Làng Bát, sử dụng nhà văn hóa thôn 2 Làng Bát làm trụ sở hoạt động chính với diện tích nhà văn hóa 102m²; nhà văn hóa thôn 1 vẫn tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 414 m².

2.2. Thôn Làng Bát

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn 3 Làng Bát gồm 148 hộ gia đình, thôn 4 Làng Bát gồm 80 hộ gia đình; chuyển 10 hộ gia đình thôn 4 Làng Bát về thôn 3 Thuộc Hạ; lý do: Do địa hình chia cắt bởi Dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 218 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Làng Bát, sử dụng nhà văn hóa thôn 3 Làng Bát làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 130m²; nhà văn hóa thôn 4 Làng Bát tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 736 m².

2.3. Thôn Tân Thành

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 03 thôn: Thôn 1 Tân Yên gồm 123 hộ gia đình, thôn 2 Tân Yên gồm 150 hộ gia đình, thôn 3 Tân Yên gồm 96 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 369 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Tân Thành là tên xã cũ do nhân dân muốn lưu giữ tên của xã trước đây; sử dụng nhà văn hóa thôn 2 Tân Yên làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 102m²; nhà văn hóa thôn 1 Tân Yên và thôn 3 Tân Yên tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 3 thôn 4.274 m².

2.4. Thôn Thuộc Hạ

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn 1 Thuộc Hạ gồm 102 hộ gia đình, thôn 2 Thuộc Hạ gồm 144 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 246 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Thuốc Hạ, sử dụng nhà văn hóa thôn 2 Thuốc Hạ làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 122 m²; nhà văn hóa thôn 1 Thuốc Hạ tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 2.855 m².

2.5. Thôn 3 Thuốc Hạ (giữ nguyên)

Được giữ nguyên gồm 170 hộ gia đình thôn 3 Thuốc Hạ và tăng 10 hộ chuyển đến từ thôn 4 Làng Bát; do chia cắt địa hình bởi đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, tổng số hộ 180 hộ gia đình, diện tích đất nhà văn hóa 235m².

2.6. Thôn Thuốc Thượng

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn 1 Thuốc Thượng gồm 125 hộ gia đình, thôn 2 Thuốc Thượng gồm 156 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 281 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Thuốc Thượng, sử dụng nhà văn hóa thôn 2 Thuốc Thượng làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 156,4m²; nhà văn hóa thôn 1 Thuốc Thượng tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.202m².

2.7. Thôn 1 Việt Thành

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn 1 Việt Thành gồm 143 hộ gia đình, thôn 2 Việt Thành gồm 76 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 219 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn 1 Việt Thành, sử dụng nhà văn hóa thôn 2 Việt Thành làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 121,14 m²; nhà văn hóa thôn 1 Việt Thành tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.796m².

2.8. Thôn Việt Thành

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 03 thôn: Thôn 3 Việt Thành gồm 133 hộ gia đình, thôn Đồng Lệnh gồm 30 hộ gia đình, thôn 4 Việt Thành gồm 161 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 324 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Việt Thành, sử dụng nhà văn hóa thôn 4 Việt Thành làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 130 m²; nhà văn hóa thôn Đồng Lệnh tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 3 thôn 4.084m². Hiện nay còn 01 nhà văn hóa thôn 4 Việt Thành (cũ); 01 nhà văn hóa thôn 3 Việt Thành đề xuất điều chuyển cho trường Mầm non Tân Thành sử dụng để làm lớp học.

2.9. Thôn Mỏ Nghiều

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 03 thôn: Thôn 4 Mỏ Nghiều gồm 97 hộ gia đình, thôn 1 Mỏ Nghiều gồm 122 hộ gia đình, thôn 2 Mỏ Nghiều gồm 138 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 357 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Mỏ Nghiều, sử dụng nhà văn hóa thôn 4 Mỏ Nghiều làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 130 m²; nhà văn hóa thôn 1

Mỏ Nghiều và thôn 2 Mỏ Nghiều tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 3 thôn 2.917m².

2.10. Thôn Đồng Ca

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 03 thôn: Thôn Xuân Cường gồm 83 hộ gia đình, thôn Xa Hạc gồm 79 hộ gia đình, thôn Đồng Ca gồm 104 hộ gia đình; chuyển đến 22 hộ từ thôn Đồng Tàn (do các hộ này đang sinh sống tại đây) tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 288 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Đồng Ca, sử dụng nhà văn hóa thôn Xa Hạc làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 130 m²; nhà văn hóa thôn Xuân Cường và thôn Đồng Ca tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 3 thôn 8.777m².

2.11. Thôn Nhân Mục

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Đồng Tàn gồm 87 hộ gia đình, thôn Đồng Moóng gồm 96 hộ gia đình; thôn Đồng Tàn chuyển đi 24 hộ: Trong đó chuyển đến thôn Đồng Ca 22 hộ, chuyển đến thôn Đồng Vịnh 01 hộ, chuyển đến thôn Đồng Lũng 01 hộ; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 159 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Nhân Mục, là tên gọi của xã trước khi sáp nhập chính quyền địa phương 2 cấp, bà con nhân dân muốn lưu giữ tên gọi này làm tên chung của thôn mới sau sắp xếp; sử dụng nhà văn hóa thôn Đồng Tàn làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 130m²; nhà văn hóa thôn Đồng Moóng vẫn tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 2.643m².

2.12. Thôn Đồng Vịnh

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Đồng Vịnh gồm 121 hộ gia đình, thôn Khuôn Luông gồm 86 hộ gia đình; chuyển đến 01 hộ từ thôn Đồng Tàn; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 208 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Đồng Vịnh, là tên gọi trước khi tách 2 thôn Khuôn Luông và Đồng Vịnh, nay sắp xếp lấy tên thôn là Đồng Vịnh tên trước đây; sử dụng nhà văn hóa thôn Đồng Vịnh làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 130m²; nhà văn hóa thôn Khuôn Luông vẫn tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.560m².

2.13. Thôn Đồng Lũng

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 03 thôn: Thôn Kai Con gồm 86 hộ gia đình, thôn Kế Đô gồm 65 hộ gia đình, thôn Pù Bó gồm 100 hộ gia đình, chuyển đến 01 hộ từ thôn Đồng Tàn; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 252 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Đồng Lũng, là tên địa phương của khu vực có trước khi 03 thôn tách ra, nay theo nguyện vọng của nhân dân lấy tên là thôn Đồng Lũng; sử dụng nhà văn hóa thôn Kế Đô làm trụ sở hoạt động chính, với diện tích nhà văn hóa 130 m²; các nhà văn hóa thôn Kai Con, thôn Pù Bó tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt của thôn; tổng diện tích nhà văn hóa 3 thôn 1.213m².

2.14. Thôn Đồng Nhật (giữ nguyên)

Được giữ nguyên gồm 153 hộ gia đình thôn Đồng Nhật, điều chỉnh tăng 12 hộ chuyển đến từ thôn Đồng Quảng, do các hộ hiện sinh sống ổn định trên địa bàn thôn Đồng Nhật, tổng số hộ là 165 hộ gia đình; diện tích đất nhà văn hóa 1.139 m².

2.15. Thôn Đồng Quảng (giữ nguyên)

Được giữ nguyên gồm 170 hộ gia đình thôn Đồng Quảng, điều chỉnh giảm 12 hộ chuyển đi thôn Đồng Nhật, do các hộ hiện sinh sống ổn định trên địa bàn thôn Đồng Nhật, tổng số hộ là 158 hộ gia đình; tổng diện tích nhà văn hóa 3 thôn 1.085m².

2.16. Thôn Phúc Long

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Phúc Long gồm 80 hộ gia đình, thôn Cọ Sẻ gồm 86 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 166 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Phúc Long; sử dụng nhà văn hoá thôn Cọ Sẻ làm nơi sinh hoạt chính với diện tích nhà văn hóa 130 m²; nhà văn hoá thôn Phúc Long thôn tiếp tục quản lý và sử dụng là nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa thôn Cọ Sẻ 226 m².

2.17. Thôn Dương Định

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Ngòi Yên gồm 107 hộ gia đình, thôn Hợp Hòa gồm 146 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 253 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Dương Định, *theo nguyện vọng của nhân dân lấy tên trước đây khu vực này có tên là Dương Định*; sử dụng nhà văn hoá thôn Hợp Hòa làm nơi sinh hoạt chính với diện tích nhà văn hóa 130m²; nhà văn hoá thôn Ngòi Yên tiếp tục quản lý và sử dụng là nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 2.532m².

2.18. Thôn Đồng Bằng (giữ nguyên)

Được giữ nguyên gồm 183 hộ gia đình thôn Đồng Bằng, diện tích nhà văn hóa 180m²; tổng diện tích đất nhà văn hóa thôn 909,5m².

2.19. Thôn Tân Phú

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Tân Phú gồm 219 hộ gia đình, thôn Cống Đồi gồm 176 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 395 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Tân Phú; sử dụng nhà văn hoá thôn Cống Đồi làm nơi sinh hoạt chính với diện tích nhà văn hóa 180m²; nhà văn hoá thôn Tân Phú thôn tiếp tục quản lý và sử dụng là nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.242,8 m².

2.20. Thôn Bắc Yên (giữ nguyên)

Được giữ nguyên gồm 230 hộ gia đình thôn Bắc Yên, diện tích nhà văn hóa 180m²; tổng diện tích đất nhà văn hóa thôn 712 m².

2.21. Thôn Bắc Mực

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Tân Bắc gồm 125 hộ gia đình, thôn Bắc Mục gồm 170 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 295 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Bắc Mục; sử dụng nhà văn hoá thôn Bắc Mục làm nơi sinh hoạt với diện tích nhà văn hóa 180m²; diện tích đất nhà văn hóa thôn Bắc Mục 1.336 m².

2.22. Thôn Tân Tiến

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Cầu Mới gồm 181 hộ gia đình, thôn Tân Tiến gồm 157 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 338 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Tân Tiến, sử dụng nhà văn hoá thôn Cầu Mới làm nơi sinh hoạt chính với diện tích nhà văn hóa 180m²; nhà văn hoá thôn Tân Tiến thôn tiếp tục quản lý và sử dụng vào các hoạt động của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.949 m².

2.23. Thôn Tân Thịnh

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Tân Thịnh gồm 160 hộ gia đình, thôn Tân An gồm 187 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 347 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Tân Thịnh, sử dụng nhà văn hoá thôn Tân An làm nơi sinh hoạt chính với diện tích nhà văn hóa 180m²; nhà văn hoá thôn Tân Thịnh thôn tiếp tục quản lý và sử dụng vào các hoạt động của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.075,6 m².

2.24. Thôn Yên Thịnh

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 03 thôn: Thôn Tân Kỳ gồm 156 hộ gia đình, thôn Tân Trung gồm 127 hộ gia đình, thôn Yên Thịnh gồm 140 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 423 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Yên Thịnh, là tên gọi đầu tiên trước đây của thôn có trước tên gọi 2 thôn còn lại, sử dụng nhà văn hóa thôn Tân Trung làm trụ sở hoạt động chính; do nhà văn hóa mới đi vào sử dụng đầu năm 2026, với diện tích nhà văn hóa 200m²; các nhà văn hóa thôn Tân Kỳ, thôn Yên Thịnh tiếp tục quản lý và sử dụng là nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 3 thôn 2.042 m².

2.25. Thôn Tân Yên

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Tân Yên gồm 138 hộ gia đình, thôn Tân Cương gồm 148 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 286 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Tân Yên, sử dụng nhà văn hoá thôn Tân Yên làm nơi sinh hoạt chính với diện tích nhà văn hóa 180m²; nhà văn hoá thôn Tân Cương thôn tiếp tục quản lý và sử dụng là nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.143,4m².

2.26. Thôn Tân Bình

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Tân Bình gồm 203 hộ gia đình, thôn Tân Quang gồm 126 hộ gia đình; tổng số hộ gia đình sau sắp xếp là 329 hộ gia đình.

Tên gọi sau sắp xếp: Thôn Tân Bình, sử dụng nhà văn hoá thôn Tân Quang làm nơi sinh hoạt chính với diện tích nhà văn hóa 180m²; nhà văn hoá thôn Tân Bình thôn

tiếp tục quản lý và sử dụng là nơi sinh hoạt cộng đồng của thôn; tổng diện tích đất nhà văn hóa 2 thôn 1.859,3m².

2.27. Thôn Ba Trăng (giữ nguyên)

Được giữ nguyên gồm 232 hộ gia đình thôn Ba Trăng, với 430m², nhà văn hóa 180m²; tổng diện tích đất nhà văn hóa thôn 430,3 m².

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn

Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng với quy định gắn với quá trình triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức.

Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố là người cư trú tại thôn, có trình độ chuyên môn, uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, đối với trường thôn ưu tiên lựa chọn người có trình độ chuyên môn từ trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân.

Tổng số cán bộ người hoạt động không chuyên trách hiện có 145 người, sau sắp xếp tiếp tục bố trí 80 người tại 27 thôn sau sắp xếp.

Tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn hiện có 483 người, sau sắp xếp tiếp tục bố trí 275 người tại 27 thôn sau sắp xếp.

2.1. Thôn 1 Làng Bát

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 17 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 07 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.2. Thôn Làng Bát

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 17 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 07 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.3. Thôn Tân Thành

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 27 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 16 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.4. Thôn Thuộc Hạ

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 16 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 06 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.5. Thôn 3 Thuộc Hạ (giữ nguyên)

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh: Giữ nguyên 03 người hoạt động không chuyên trách, 09 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, **01 Phó thôn nếu tiếp tục sắp xếp (căn cứ quy định, tiêu chuẩn hiện hành).**

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.6. Thôn Thuộc Thượng

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 18 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 08 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.7. Thôn 1 Việt Thành

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 14 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 04 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.8. Thôn Việt Thành

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 26 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 15 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.9. Thôn Mỹ Nghiều

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 24 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 13 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.10. Thôn Đồng Ca

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 25 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 15 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.11. Thôn Nhân Mục

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 18 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 08 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.12. Thôn Đồng Vịnh

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 19 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 09 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.13. Thôn Đồng Lũng

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 28 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 17 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.14. Thôn Đồng Nhật (giữ nguyên)

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh: Giữ nguyên 03 người hoạt động không chuyên trách, 10 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.15. Thôn Đồng Quảng (giữ nguyên)

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh: Giữ nguyên 03 người hoạt động không chuyên trách, 09 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.16. Thôn Phúc Long

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 17 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 07 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định..

2.17. Thôn Dương Định

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 19 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 09 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.18. Thôn Đồng Bằng (giữ nguyên)

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh: Giữ nguyên 03 người hoạt động không chuyên trách, 09 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.19. Thôn Tân Phú

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 19 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 08 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.20. Thôn Bắc Yên (giữ nguyên)

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh: Giữ nguyên 03 người hoạt động không chuyên trách, 10 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2.21. Thôn Bắc Mực

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 18 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 08 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.22. Thôn Tân Tiến

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 19 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 08 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.23. Thôn Tân Thịnh

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 20 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 09 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.24. Thôn Yên Thịnh

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 28 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 17 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.25. Thôn Tân Yên

Được sắp xếp, tổ chức lại bởi 02 thôn: Thôn Tân Yên gồm 138 hộ gia đình, thôn Tân Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 17 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 10 chức danh là 10 người, còn lại 07 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.26. Thôn Tân Bình

Bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Mỗi thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp đơn vị hành chính được bố trí không quá 08 người, để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác gồm: Phó Trưởng thôn; Nhân viên y tế thôn; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng Nông dân; Chi hội trưởng Cựu Chiến binh; Chi hội Người Cao tuổi; Bí thư Chi đoàn; Nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (bố trí ở thôn được hình thành từ các thôn thuộc xã trước sắp xếp).

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí 03 đồng chí tham gia người hoạt động không chuyên trách.

Phương án bố trí 19 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới: Sử dụng nguồn nhân sự tại chỗ đáp ứng đủ 11 chức danh là 11 người, còn lại 08 người nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

2.27. Thôn Ba Trăng (giữ nguyên)

Bố trí người hoạt động không chuyên trách hiện có để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận. Phương án bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn theo từng vị trí, chức danh: Giữ nguyên 02 người hoạt động không chuyên trách, 10 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

Sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Phương án thực hiện chế độ, chính sách đối với những người dôi dư sau sắp xếp

- Xem xét bố trí vào các chức danh còn thiếu tại thôn mới hoặc các tổ chức đoàn thể phù hợp. Khuyến khích kiêm nhiệm để tinh gọn bộ máy.

- Giải quyết thôi hoạt động: Thực hiện hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRỤ SỞ, NHÀ VĂN HÓA THÔN DƯ SAU SẮP XẾP

Tổng số nhà văn hóa các thôn hiện có 53 nhà văn hóa thôn, tiếp tục bố trí làm trụ sở nhà văn hóa 52 (trong đó 27 trụ sở nhà văn hóa chính, 25 nhà văn hóa là nơi sinh hoạt cộng đồng của nhân dân), chuyển trường Mầm non Tân Thành 01 nhà văn hóa sử dụng làm lớp học Mầm non.

(Có Phụ lục số 01 kèm theo Đề án)

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Căn cứ chủ trương, định hướng của Chính phủ, Bộ Nội vụ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Ban Thường vụ Đảng ủy xã: Chủ trì tham mưu rà soát thực trạng quy mô, nhân sự các thôn trên địa bàn xã, tham mưu hoàn thiện và tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, đề án, báo cáo và các văn bản liên quan.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng quy trình; tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua Đề án theo quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp thôn; tạo sự thống nhất và đồng thuận trong Nhân dân.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn không tiếp tục tham gia hoạt động do sắp xếp, tổ chức lại thôn.

2. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu xây dựng, thực hiện Đề án thuộc lĩnh vực phụ trách, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xác định khu vực ranh giới các thôn, thống kê cơ sở hạ tầng các thôn để hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã phương án quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công, tài sản dôi dư của các thôn sau sắp xếp. Rà soát các công trình hạ tầng, đất đai, nhà văn hóa, công trình công cộng liên quan đến thôn, đề xuất phương án sử dụng bảo đảm hiệu quả, ưu tiên phục vụ sinh hoạt cộng đồng và dùng cho các trường học tránh để xuống cấp, thất thoát, lãng phí.

- Đề xuất giải pháp bảo đảm phát triển kinh tế, sản xuất, xây dựng nông thôn mới phù hợp với đơn vị thôn mới. Phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến địa giới quản lý, sản xuất, thủy lợi, giao thông nông thôn và các lĩnh vực kinh tế khác.

- Xây dựng kế hoạch về lộ trình đầu tư cơ sở hạ tầng, các thiết chế văn hóa để thông báo cho Nhân dân biết, tham mưu nguồn lực đầu tư trang cấp các trang thiết bị phục vụ hoạt động của thôn sau khi sắp xếp.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai các nhiệm vụ sắp xếp thôn. Theo dõi tiến độ thực hiện, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn thực hiện nhiệm vụ của Đề án.

- Thực hiện công tác hành chính, lưu trữ hồ sơ, báo cáo định kỳ và đột xuất.

4. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cập nhật dữ liệu dân cư, địa bàn quản lý theo đơn vị thôn mới. Hướng dẫn điều chỉnh các thông tin quản lý cư trú theo quy định.

- Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở, bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong xây dựng phương án kiện toàn, bố trí nhân sự đối với Tổ bảo vệ an ninh trật tự thôn theo quy định.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã về các nội dung liên quan đến quốc phòng địa phương. Phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan nắm chắc tình hình địa bàn; tham gia giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại cơ sở. Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình thực hiện sắp xếp; tham mưu Ủy ban nhân dân xã về các nội dung liên quan đến quốc phòng địa phương.

- Điều chỉnh các phương án quốc phòng, phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai phù hợp với tổ chức mới.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong xây dựng phương án kiện

toàn, bố trí nhân sự đối với Thôn đội trưởng các thôn theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ công xã

Căn cứ quy định của pháp luật, tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương sắp xếp thôn, công khai nội dung Đề án để Nhân dân trên địa bàn biết, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong nhân dân.

7. Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

Sau khi Đề án được phê duyệt phối hợp các cơ quan có liên quan, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin hành chính liên quan đến địa bàn thôn sau sắp xếp theo quy định và chỉ đạo triển khai của Trung ương, của Tỉnh.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức Chính trị - Xã hội xã

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã trong công tác tuyên truyền Nhân dân, đoàn viên, hội viên triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong xây dựng kiện toàn, bố trí nhân sự đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn là nhân sự tại các Chi hội, Chi đoàn trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức Chính trị - Xã hội xã (gồm: *Trưởng Ban công tác Mặt trận; Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, Bí thư Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh*), để đảm bảo không làm gián đoạn hoạt động và phong trào quần chúng trên địa bàn xã.

- Giám sát việc thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo đúng quy trình, đúng quy định của pháp luật.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Sau khi Đề án được phê duyệt tổ chức họp dân, lấy ý kiến cử tri theo hướng dẫn. Tuyên truyền Nhân dân tham gia tích cực thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn.

- Phối hợp rà soát nhân khẩu, hộ gia đình, cơ sở vật chất, tài sản của thôn. Thực hiện bàn giao hồ sơ, sổ sách, tài sản, quỹ và các công việc liên quan khi có quyết định sắp xếp. Kiện toàn tổ chức tự quản ở thôn theo quy định sau khi sắp xếp.

- Phối hợp với phòng, ban của Ủy ban nhân dân xã tổ chức công bố quyết định sắp xếp, tổ chức lại thôn. Tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân về phạm vi, địa giới, tên gọi, trụ sở sinh hoạt cộng đồng và các nội dung liên quan của thôn mới. Vận động Nhân dân chấp hành và thực hiện các quy định của thôn mới.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận:

Việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hàm Yên là cần thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, kiện toàn tổ chức ở cơ sở; bảo đảm quy mô số hộ gia đình, quy mô dân số theo quy định; tinh gọn bộ

máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

Sau khi sắp xếp, các thôn trên địa bàn xã Hàm Yên sẽ có quy mô phù hợp hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức các phong trào thi đua, huy động các nguồn lực xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Quá trình xây dựng Đề án đã được thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; nhận được sự đồng thuận của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân tại các thôn thuộc diện sắp xếp.

2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Hội đồng nhân dân xã xem xét, phê duyệt Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hàm Yên để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và Nhân dân tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đồng thuận, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để tổ chức thực hiện thành công Đề án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đề nghị các sở chuyên ngành của tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ xã trong quá trình thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức và hoạt động của các thôn sau sắp xếp.

Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp bị ảnh hưởng do việc sắp xếp thôn theo quy định hiện hành.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp hướng dẫn việc bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, các nguồn quỹ và các nội dung có liên quan giữa các thôn trước và sau sắp xếp.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Hàm Yên năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Hàm Yên kính trình Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Hội đồng nhân dân xã xem xét, phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (báo cáo)
- Sở Nội vụ; (báo cáo)
- Thường trực, BTV Đảng ủy xã; (báo cáo)
- HĐND xã; (kính trình)
- CT, các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Hòa

